

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 14 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Thư ký phiên tòa: Ông Chảo Hồ S - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: **Tần Diệu S**; sinh năm: 1984, nơi sinh: huyện PT, tỉnh LC; nơi cư trú: bản NS, xã LM, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: D; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Tần Cù P và bà Chèo Cù D (đều đã chết); có vợ là Tần Páo M (sinh năm 1985) và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06 tháng 6 năm 2021, đến ngày 15 tháng 6 năm 2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú xã LM, huyện SH, tỉnh LC đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tần Lù M; sinh năm: 2004; nơi cư trú: bản NS, xã LM, huyện SH, tỉnh LC; vắng mặt có lý do.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Tần Páo M; sinh năm: 1985; nơi cư trú: bản NS, xã LM, huyện SH, tỉnh LC; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 6 năm 2021, bị cáo Tần Diêu S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, biển kiểm soát: 25B1 – 456.55 của gia đình đi từ nhà của S đi làm ruộng tại Khi đi đến, S gặp Phùng Cù Chẩn (sinh năm: 1990; nơi cư trú: bản Nhiều Sáng, xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ). Tại nhà của Chẩn, qua trò chuyện, Chẩn nói với S do trước đây S đã cho Chẩn một viên thuốc BUPRENNORPHINE dùng để cai nghiện nhưng Chẩn không có thuốc cai nghiện để trả, Chẩn trả cho S bằng ma túy, thì S đồng ý. Chẩn đưa cho S 02 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng, S cầm 02 gói Heroine cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc với mục đích để bản thân sử dụng, rồi điều khiển xe mô tô đi làm. Khi S đi đến khu vực gần Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ thì bị Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, S đã tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra 02 gói Heroine giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là Heroine của S, S tàng trữ với mục đích để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, dẫn giải Tần Diêu S cùng vật chứng đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Làng Mô, mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tần Diêu S để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định hồi 16 giờ 30 phút ngày 06 tháng 6 năm 2021 và bản Kết luận giám định tư pháp số: 36, ngày 14 tháng 7 năm 2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xác định: 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Tần Diêu S có khối lượng như sau: gói thứ nhất ký hiệu M1 có khối lượng là 0,06 gam; gói thứ hai ký hiệu M2 có khối lượng là 0,05 gam; tổng khối lượng của cả hai gói là 0,11 gam (sau khi đã loại bỏ bao bì bên ngoài) và lấy toàn bộ 0,11 gam chất bột màu trắng thu giữ của S gửi đi giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 451/GĐ-KTHS ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy; loại Heroine (không hoàn lại đối tượng giám định).

Tại Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSSH ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân

huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đề xét xử bị cáo Tần Diệu S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Tần Lù Mây trình bày: đối với chiếc xe máy có biển kiểm soát 25B1 – 456.55 mà bị cáo Tần Diệu S (là bố của chị) đã mượn, chị đã được Công an huyện Sìn Hồ trả lại chiếc xe máy trên; chị đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, được trừ 09 ngày bị cáo bị tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Về xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng là vật chứng còn lại trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào Hồi 14 giờ 30 phút ngày 06 tháng 6 năm 2021, tại bản Nhiều Sáng, xã Làng Mô, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Tần Diệu S đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép

0,11 gam Heroine, với mục đích để bản thân sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo Thào A P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, với mức độ nghiêm trọng, nguy hại cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Nên được chấp nhận toàn bộ.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhận thức rõ tác của việc sử dụng chất ma túy đối với bản thân người sử dụng và gia đình. Vì không có ý thức rèn luyện, tu dưỡng, giữ gìn đạo đức tốt, bị cáo đã sử dụng và nghiện chất ma túy. Mặc dù đang được điều trị cai nghiện bằng chất thay thế Methadol, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy với mục đích để bản thân sử dụng, nên đã cố ý thực hiện hành tàng trữ trái phép chất ma túy. Cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội; đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo chấm dứt việc sử dụng trái phép chất ma túy; phục vụ đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo chỉ học đến lớp 0/12 nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,11 gam Heroine đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu gửi đi giám định chất ma túy. Sau khi giám định và có kết luận, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu không hoàn lại mẫu vật, nên không đề cập xử lý.

Đối với 02 mảnh nilon màu trắng đã được sử dụng để gói Heroine. Hiện nay mảnh nilon này không có giá trị, không sử dụng được, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

Đối với những vật chứng gồm: 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 25B1-456.55 là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe máy vào ngày 13 tháng 6 năm 2021 và tàng trữ trái phép chất ma túy thì không ai trong gia đình bị cáo biết; 01 chiếc điện thoại di động bị cáo chỉ sử dụng để liên lạc và số tiền 70.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 02 tháng 7 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu Quyết định trả lại cho bị cáo và gia đình những đồ vật trên là đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, nên bị cáo có đề nghị được miễn nộp tiền án phí, nên được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo:

Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[9] Về nguồn gốc Heroine và trách nhiệm của người có liên quan:

Theo lời khai của bị cáo: 0,11 gam Heroine bị cáo tàng trữ là do Phùng Cù C đưa cho bị cáo. Hiện nay C đang vắng mặt tại địa phương, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố:

bị cáo Tần Diệu S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Tần Diệu S 01 năm 03 tháng (một năm tháng) tù, được trừ 09 tạm giữ, bị cáo còn phải thi hành tù 01 năm 02 tháng 21 ngày (một năm hai tháng hai mươi một ngày) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 02 mảnh nilon màu trắng.

5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 11 năm 2021); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TTTGPLNN tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- Nhà Tạm giữ CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; người có ql, nvlq;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hằng Hải